

Số: 28/2025/QĐST-LĐ

Dĩ An, ngày 21 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Việt Nam.*

*Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Tòa án.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-LĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 15/2025/QĐST-LĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Du Thị M, sinh năm 1977; thường trú: Khu phố X, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Số D, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Du Thị H, sinh năm 1982; thường trú: khu phố X, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Số A, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Công ty TNHH T1; địa chỉ: Số C, đường L, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

*Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 13/02/2025). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.*

## **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*- Tại đơn yêu cầu ngày 11/01/2025 và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Dư Thị M trình bày:*

Từ tháng 8/2010 đến tháng 10/2023 bà M có làm việc tại Công ty TNHH G (khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương), có đóng bảo hiểm xã hội theo số số 7410261765. Tuy nhiên hiện nay bà bị trùng bảo hiểm đối với thời gian từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015, bà M có làm việc tại Công ty TNHH T1.

Lý do trùng bảo hiểm: Bà Dư Thị H là em họ bà M (người sử dụng thông tin là giấy chứng minh nhân dân của bà M mang tên Dư Thị M) giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH T1 khoảng từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015, đóng bảo hiểm xã hội theo số số 7415057742. Đồng thời, trong cùng thời gian này, từ tháng 8/2010 đến tháng 10/2023, bà M đang làm việc tại Công ty TNHH G (khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương), đóng bảo hiểm theo số số 7410261765.

Do đó bà M bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015. Tương đương với thời gian bà Dư Thị H mượn hồ sơ lao động của bà M tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH T1.

Nay bà Minh xác Đ thực tế trong thời gian từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015 bà không phải là người trực tiếp ký hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty TNHH T1, việc chị em họ của bà là Dư Thị H mượn tên bà để ký hợp đồng lao động với Công ty là không đúng quy định dẫn tới việc bà đi làm thủ tục về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp bị vướng do trùng thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên hợp đồng lao động giữa bà Dư Thị M (do chị em họ là Dư Thị H mượn tên) với Công ty TNHH T1 (thời gian làm việc từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015) vô hiệu. Bà M chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Việc bà Dư Thị H mượn hồ sơ lao động của bà M để làm việc tại Công ty TNHH T1 là lỗi của bà M và bà Dư Thị H, không liên quan đến Công ty. Do đó, bà M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định. Ngoài ra, bà Minh xác Đ không có ý kiến, hay yêu cầu gì khác trong việc này.

*- Tại Bản tự khai đề ngày 12/02/2025, người đại diện hợp pháp của Bảo hiểm xã hội thành phố D là ông Dương Văn T trình bày:*

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty TNHH T1 cho người lao động thì Công ty TNHH T1 có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Dư Thị M, sinh năm 1977, số CCCD 038177002754, với mã số BHXH 7415057742 từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015 chưa nhận trợ cấp BHXH một lần.

Ngoài ra bà Dư Thị M còn có mã số số 7410261765 có quá trình tham gia từ tháng 08/2010 đến tháng 10/2023 tại Công ty TNHH G.

Về đề nghị yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu giữa Bà Dư Thị M và Công ty TNHH T1, đề nghị Tòa án Nhân dân thành phố Căn cứ theo Điều 9, Điều

10, Điều 11 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định về việc xử lý hợp đồng lao động vô hiệu để tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu.

Công ty TNHH T1 có giao kết lại hợp đồng lao động với người mượn hồ sơ hay không? Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của Bà Dư Thị M, BHXH không có lưu trữ những hồ sơ này. Về các yêu cầu khác của Bà Dư Thị M, Bảo hiểm xã hội thành phố D không có ý kiến.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dư Thị H trình bày:*

Bà là chị em họ của bà Dư Thị M. Vào tháng 04/2015, bà H có mượn thông tin cá nhân của bà M để giao kết hợp đồng lao động tại Công ty TNHH T1. Bà H làm việc tại Công ty TNHH T1 từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015.

Tuy nhiên, trước khi bà H giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH T1 thì bà Dư Thị M cũng đang sử dụng thông tin này để giao kết Hợp đồng lao động với Công ty TNHH G.

Do đó, khi bà Dư Thị M liên hệ Bảo hiểm xã hội xin rút hồ sơ bảo hiểm xã hội thì nhận được thông báo là thông tin bảo hiểm bị trùng. Nay bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu thì bà đồng ý và không có ý kiến hay yêu cầu gì trong việc này.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà Dư Thị M là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Dư Thị M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dư Thị H, Bảo hiểm xã hội thành phố D vắng mặt tại phiên họp đồng thời có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH T1 vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Việc bà Dư Thị H mượn chứng minh nhân dân bà Dư Thị M để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi



ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2012. Qua rà soát, Bảo hiểm xã hội thành phố D cung cấp thông tin Công ty TNHH T1 có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Dư Thị M, sinh năm 1977, số CCCD 038177002754, với mã số BHXH 7415057742 từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015. Do đó, việc bà Dư Thị M yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động (04/2015 đến tháng 05/2015) giữa bà Dư Thị M (do bà Dư Thị H mượn tên) với Công ty TNHH T1 vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Dư Thị M phải chịu lệ phí theo quy định.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 33, Điểm d khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 361, 370, 371, 372 và Điều 401, 402 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Áp dụng các Điều 15, 16, 50 và 51 của Bộ luật Lao động năm 2012.

Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Dư Thị M.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Dư Thị M với Công ty TNHH T1 (thời gian làm việc từ tháng 4/2015 đến tháng 5/2015) vô hiệu.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Dư Thị Minh C 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007762 ngày 15/01/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Việt Nam**